

Số: 150/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và
gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 159/2021/TLST-HNGĐ
ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận về nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Ánh N, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 1A, phường C, TP H, Quảng Ninh

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 1A, phường C, TP H, Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Ánh N và anh Nguyễn Tuấn A cùng yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công
nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
Biên bản hòa giải do Tòa án nhân dân thành phố H lập ngày 17 tháng 12 năm
2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo
đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ
thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ánh N và anh Nguyễn Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Ánh N và anh Nguyễn Tuấn A có 02 con chung là Nguyễn Minh K – sinh ngày 27/8/2012 và Nguyễn Trường P - sinh ngày 26/8/2017. Anh chị thỏa thuận:

Anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh K đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Nguyễn Ánh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trường P đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Tuấn A, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Ánh N và anh Nguyễn Tuấn A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Ánh N và anh Nguyễn Tuấn A xác nhận không vay nợ chung của cá nhân, cơ quan, tổ chức nào.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ánh N tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000201 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS TP H;
- UBND phường C, TP H (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đức